

TÊN TỔ CHỨC
CTY CP SX-TM MAY SÀI GÒN
ORGANIZATION NAME
GARMEX SAIGON J.S CO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 91 /CBTT-CT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019.

Ho Chi Minh City, day 26 month 04 year 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ Organization name: Công Ty Cổ Phần Sản Xuất – Thương Mại May Sài Gòn/ *Saigon Garment Manufacturing Trade Joint Stock Company (GARMEX SAIGON J.S CO)*
- Mã chứng khoán/ Securities symbol: GMC
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address: 252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp.HCM / *252 Nguyen Van Luong Street, Ward 17, Go Vap District. Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại/ Telephone: 848 39844822
- Fax: 848 39844876
- Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by: Nguyễn Minh Hằng
Chức vụ/ Position: Phó Tổng Giám Đốc, phụ trách Tài Chính và Đầu Tư.

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand



Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Công ty Cổ Phần SX- TM May Sài Gòn công bố thông tin Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông Thường Niên Năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/04/2019 tại đường dẫn: <http://garmexsaigon-gmc.com/quan-he-co-dong>.

This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date April 26^h, 2019 Available at: <http://garmexsaigon-gmc.com/quan-he-co-dong>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Nơi gửi:

- Như trên.
- HĐQT, BKS
- Lưu.

Đại diện tổ chức

Organization representative

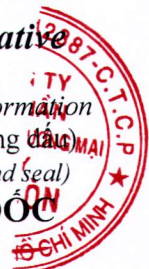
Người UQ CBTT

Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN MINH HẰNG

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ.2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ban hành ngày 26/11/2014
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, ban hành ngày 29/6/2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12, ban hành ngày 24/11/2010
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại May Sài Gòn
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Sản xuất Thương mại may Sài Gòn số 01/BB – ĐHĐCĐ.2019 ngày 25 tháng 4 năm 2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo thường niên 2018 gồm các báo cáo :

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018
4. Báo cáo Tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018:
Doanh thu thuần : 2.038.900.592.256 đồng
Lợi nhuận trước thuế : 141.461.855.614 đồng

Điều 2: Thông qua các Tờ trình tại Đại hội :

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) tính đến 31/12/2017	VNĐ	69.103.911.012
2	Số đã chi đến 31/12/2018	VNĐ	28.617.036.530
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3=1-2)	VNĐ	40.486.874.482
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	VNĐ	120.936.297.241
5	Giữ lại khoản dự phòng	VNĐ	11.101.920.000
	• Khoản đầu tư vào cty GDI		8.101.920.000
	• Khoản rủi ro khi quyết toán báo cáo năm tài chính 2014-2018.		3.000.000.000
6	LNST được phép phân bổ	VNĐ	109.834.377.241

7	Cổ tức 30%	VNĐ	46.519.080.000
	Trong đó : - Đã chi cổ tức đợt 1: 15% bằng tiền	VNĐ	23.259.540.000
	- Cổ tức còn lại : 15% bằng cổ phiếu	VNĐ	23.259.540.000
8	Thù lao HĐQT và BKS (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VNĐ thoái vốn tại Cty Sagoda)	VNĐ	2.117.460.345
	+ 11 Tháng		1.743.969.063
	+ Tháng 12		373.491.282
9	Trích thưởng HĐQT (2%/LNST được phép phân bổ sau khi trừ LNST 3.961.360.000 VNĐ thoái vốn tại Cty Sagoda)	VNĐ	6.982.022.396
	+ 11 Tháng		5.396.965.984
	+ Tháng 12		1.585.056.412
	Bao gồm:		
	* Hoàn thành kế hoạch : Thưởng 4%/LNST theo kế hoạch	VNĐ	2.403.519.553
	* Thưởng vượt lợi nhuận kế hoạch : 10% vượt so với chỉ tiêu	VNĐ	4.578.502.843
10	Tổng lợi nhuận đã phân bổ và trích lập quỹ	VNĐ	55.618.562.741
11	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại sau khi phân bổ (3+4-10); Trong đó có khoản dự phòng tại mục 5: 11.101.920.000 VNĐ	VNĐ	105.804.608.982

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời gian và thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo đúng quy định
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm quyết định đối tượng được thưởng và thời gian thưởng từ nguồn trích thưởng HĐQT như phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Doanh thu : 1.900.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 78.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức năm 2019 dự kiến : 20% - 30%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên, tùy theo kết quả mà quyết định mức tạm ứng cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Ngân sách đầu tư cho năm 2019

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh : 300.000.000.000 đồng
- Vay ngân hàng để tài trợ vốn hoạt động : 1.500.000.000.000 đồng

4. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án đính kèm Nghị quyết

Trong đó:

- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 15% theo mệnh giá.



- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.325.954 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 178.815.740.000 đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018

5. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu :

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương án đính kèm Nghị quyết

Trong đó:

- Số lượng dự kiến phát hành : 8.916.157 cổ phiếu
- Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành : 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị.).
- Thời gian phát hành : Sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng

6. Sửa đổi , bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật sửa đổi, ban hành lại Điều lệ theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đính kèm Nghị quyết và thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi Tên doanh nghiệp tại Điều 2 khoản 1 Điều lệ Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan.

7. Sửa đổi , bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật Công ty chỉnh sửa lại Quy chế và ban hành bản Quy chế mới theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đính kèm Nghị quyết.

8. Công ty kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2019

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam (E&Y)
2. Công ty TNHH PRICEWATERHOUSR COOPERS Việt Nam (PWC)
3. Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam (DELOITTE)
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)



9. Thù lao, Thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019

- 9.1. Thù lao HĐQT, BKS** : 2% Lợi nhuận sau thuế
- 9.2. Mức thưởng HĐQT, BKS**
- Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận : 2% Lợi nhuận sau thuế
 - Nếu vượt chỉ tiêu lợi nhuận, thưởng thêm : 4% Phần vượt lợi nhuận sau thuế
- 9.3. Ủy quyền HĐQT:**

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu trên và tùy theo kết quả hoạt động mà quyết định chi trả thù lao, thưởng theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2019.

Điều 3 : Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Sản xuất Thương mại May Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/04/2019
- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT TP.HCM
- Cổ đông Công ty
- Thành viên HĐQT Cty
- Ban TGD Cty
- Thành viên BKS Cty
- Lưu VPHĐQT;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÙI TUẤN NGỌC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

I. Phương thức phát hành:

Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu CTCP Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn
Loại chứng khoán	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/ cổ phiếu
Vốn điều lệ hiện tại	:	155.556.200.000 (một trăm năm mươi lăm tỷ năm trăm năm mươi sáu triệu hai trăm ngàn) đồng
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	15.555.620 (mười lăm triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	:	49.260 (Bốn mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	15.506.360 (mười lăm triệu năm trăm lẻ sáu ngàn ba trăm sáu mươi) cổ phiếu
Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu	:	15% (mười lăm phần trăm) theo mệnh giá.

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: dự kiến phát hành thêm 2.325.954 (hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn chín trăm năm mươi bốn) cổ phiếu.

Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 23.259.540.000 đồng (hai mươi ba tỷ hai trăm năm mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng).

Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức. Thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

Tỷ lệ thực quyền (Tỷ lệ phát hành): 100:15 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 15% theo mệnh giá, tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành). Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 1 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận được thêm 15 cổ phiếu mới phát hành thêm.

Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức: 178.815.740.000 (một trăm bảy mươi tám tỷ tám trăm mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng.

Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn.

Thời gian thực hiện: Sau khi nhận được sự chấp thuận việc phát hành từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dự kiến năm 2019.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được thêm 15 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu sẽ được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy. Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 105 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:15, cổ đông A sẽ nhận được $105 \cdot 15 / 100 = 15,75$ cổ phiếu mới. Như vậy theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông A nhận được 15 cổ phiếu, phần 0,75 lẻ sẽ được hủy.

II. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành; Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN .
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức được thành công.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu CTCP Sản xuất Thương Mại May Sài Gòn.
2. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu.
4. Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 178.815.740.000 (một trăm bảy mươi tám tỷ tám trăm mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi ngàn) đồng.
5. Số lượng cổ phiếu theo vốn điều lệ : 17.881.574 (mười bảy triệu tám trăm tám mươi một ngàn năm trăm bảy mươi bốn) cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu quỹ : 49.260 (Bốn mươi chín ngàn hai trăm sáu mươi) cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi trả cổ tức : 17.832.314 (mười bảy triệu tám trăm ba mươi hai ngàn ba trăm mười bốn) cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu.
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 89.161.570.000 (tám mươi chín tỷ một trăm sáu mươi một triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.
10. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:
 - Vốn điều lệ trước phát hành : 178.815.740.000 đồng
 - Số vốn điều lệ dự kiến tăng : 89.161.570.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau khi phát hành : 267.977.310.000 đồng
11. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu 50% tính trên số lượng cổ phần đang lưu hành sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
12. Phương án phát hành cụ thể:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu.
 - Giá phát hành : 15.000 đồng/cổ phiếu.
 - Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 89.161.570.000 (tám mươi chín tỷ một trăm sáu mươi một triệu năm trăm bảy mươi ngàn) đồng.

- Tỷ lệ phát hành: 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua cổ phần mới, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị).
- Hình thức chào bán: Chào bán chứng khoán ra công chúng
- Nguyên tắc xác định giá:

a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2018

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2018} &= \text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ} \\ &= 15.555.620 - 49.260 = 15.506.360 \text{ cổ phần} \end{aligned}$$

b. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách của GMC tại thời điểm 31/12/2018 theo BCTC kiểm toán năm 2018:

Giá trị sổ sách 1 cổ phần tại thời điểm 31/12/2018 (mệnh giá 10.000 đồng, vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là: 380.306.446.775 đồng

$$\begin{array}{rcccl} & \text{Vốn chủ sở hữu-Tài} & & & \\ & \text{sản vô hình} & & 380.306.446.775 - 0 & \\ \text{Giá trị sổ} & & & & \\ \text{sách cổ} & = & & & \mathbf{24.526} \\ \text{phần} & & & & \text{đồng/CP} \\ & & \text{Số lượng cổ phiếu} & & \\ & & \text{đang lưu hành} & 15.506.360 & \end{array}$$

c. Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp cùng ngành:

STT	Tên doanh nghiệp	ĐVT	P/E	P/B
1	CTCP Dệt may Thương mại Đầu tư Thành Công	Lần	6,23	1,37
2	CTCP Everpia Việt Nam	Lần	8,89	0,74
3	CTCP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập Khẩu Bình Thạnh	Lần	3,32	0,85
	Bình quân	Lần	6,15	1,40

d. Phương pháp so sánh P/E:

Phương pháp này dựa trên thu nhập kết quả kinh doanh năm 2018 của GMC và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (a)	VNĐ	120.108.000.940
Số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành 31/12/2018 (b)	cổ phiếu	15.506.360
Thu nhập trên 1 cổ phiếu trong 04 quý gần nhất (a/b)	VNĐ/cp	7.746
Hệ số bình quân P/E của ngành	Lần	6,15
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E	VNĐ/cp	47.638

e. Phương pháp so sánh P/BV

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 31/12/2018 của GMC và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 31/12/2018 (a)	VNĐ	24.626
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	1,4
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV(a*b)	VNĐ/cổ phiếu	34.336,4

f. Kết luận về giá cổ phiếu

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	47.638	50%
Phương pháp so sánh P/BV	34.336,4	50%
Trung bình gia quyền (VNĐ/CP)	40,987,2	

Tính đến yếu tố thận trọng và pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thêm, giá chào bán được đề nghị của cổ phiếu GMC là 15.000 VNĐ/CP.

13. Đánh giá về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu có thể xảy ra khi GMC thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Đối với đợt phát hành tăng vốn điều lệ của GMC, có một số lưu ý đối với nhà đầu tư về rủi ro pha loãng giá cổ phiếu như sau:

Tổng số cổ phiếu chào bán: 8.916.157 cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty với giá phát hành là 15.000 đồng/cp.

Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh vào ngày giao dịch không hưởng quyền theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{(PR_{t-1} \times \text{Số lượng CP đang lưu hành}) + (PR \times \text{Số lượng CP phát hành thêm})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành} + \text{Số lượng cổ phiếu phát hành thêm}}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu cổ phiếu cần xác định trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn điều lệ, đây là giá cần xác định.
- PR_{t-1} : là giá chứng khoán trên thị trường trước ngày giao dịch không hưởng quyền.
- PR : là giá phát hành.

Ví dụ :

Giả sử giá cổ phiếu GMC vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 35.000 đồng/cổ phiếu (PR_{t-1}). Tổng số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu là 8.916.157 cổ phần. Giá chào bán là 15.000 đồng/cp. Số lượng cổ phần lưu hành sau khi trả cổ tức là 17.832.314 cổ phần. Như vậy, ngày giao dịch không hưởng quyền giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh như sau :

$$P_{tc} = \frac{(35.000 \times 17.832.314) + (15.000 \times 8.916.157)}{17.832.314 + 8.916.157} = 28.333 \text{ đồng/cổ phần}$$

Ngoài ra, việc thay đổi vốn chủ sở hữu của GMC cũng làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của GMC.

Tuy nhiên, những rủi ro từ việc cổ phiếu bị pha loãng sẽ được hạn chế nếu như Công ty sử dụng tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh sau đợt chào bán.

14. Thời điểm phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận. Việc thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

15. Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

16. Phương thức thanh toán:

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu trực tiếp tại Công ty hoặc nộp tiền vào tài khoản phong tỏa

17. Phương thức thực hiện quyền : Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.

18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được hủy.

Ví dụ: nhà đầu tư Nguyễn Văn A sở hữu 1.003 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu được quyền mua là $(1.003 \times 1)/2 = 501,5$ cổ phiếu và được làm tròn xuống đến hàng đơn vị như sau:

- Ông A được quyền mua thêm 501 cổ phiếu;
- Phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ được hủy

19. Phương án phân phối cổ phần không được đăng ký thực hiện quyền mua :

Trong trường hợp chào bán không thành công, đối với số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ cộng dồn và phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (15.000 đồng/cổ phiếu). Số cổ phiếu phát hành nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành

20. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến : 100% trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Trong trường hợp số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân phối cho các đối tượng đăng ký khác trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại Hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Các nhà đầu tư được chào bán trong các trường hợp dưới đây phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được thay đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu liên quan đến các ngưỡng phải chào mua công khai theo Luật Chứng khoán;
- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.

Trong trường hợp số lượng cổ phần vẫn không được chào bán hết cho các đối tượng khác thì Công ty sẽ đăng ký tăng vốn trên số cổ phiếu thực tế đã chào bán;

Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán thì Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn tự có và nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng để bù đắp vào nhu cầu vốn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ điều chỉnh tiến độ, cũng như quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo đạt hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

21. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Tổng số cổ phần Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 8.916.157 (tám triệu chín trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi bảy) cổ phiếu, số tiền dự kiến thu được là 133.742.355.000 (một trăm ba mươi ba tỷ bảy trăm bốn mươi hai triệu ba trăm năm mươi lăm ngàn) đồng. Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được để tài trợ cho các khoản như sau:

- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
- Cơ cấu lại nguồn vốn Công ty, gia tăng nguồn vốn dài hạn, nâng cao năng lực tài chính và sản xuất của Công ty, đảm bảo sẵn sàng nguồn vốn cho nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và tăng sức cạnh tranh của Công ty.

22. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;

- Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành; Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN .
- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu được thành công.

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

Stt	Nội dung	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Điều 1 : Giải thích thuật ngữ	Khoản 1, điểm e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty
2	Điều 2 khoản 1 : Tên Công ty	1. Tên Công ty Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN Tên tiếng Anh : GARMEX SAIGON CORPORATION Tên giao dịch : GARMEX SAIGON CORPORATION Tên viết tắt là: GARMEX SAIGON
3	Điều 35: Tổ chức bộ máy quản lý	Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng Nghị quyết Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý khác
4	Điều 36 : Người điều hành doanh nghiệp	1. Tổng Giám đốc Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm như được quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức. 2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Tổng Giám đốc quyết định.

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2019 ngày 25/04/2019)

Stt	Nội dung	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Điều 11 : Tư cách thành viên Hội đồng quản trị	2. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng đến thời điểm ngày 01 tháng 8 năm 2019 Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá năm (05) công ty khác.
2	Điều 16 : Cuộc họp Hội đồng Quản trị	1. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức cuộc họp định kỳ 3 tháng/lần theo đúng trình tự , thủ tục quy định. Việc mời họp và chương trình cùng các tài liệu liên quan phải được thông tin trước cho các thành viên HĐQT ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp
3	Phụ lục I. Quy định trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	IX- khoản 2, điểm b: Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: Công ty công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
4	Phụ lục II. Quy định về đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT- Kiểm soát viên	Bỏ IV- khoản 2. Bổ nhiệm tạm thời thành viên HĐQT :
5	Phụ lục IV. Quy định trình tự , thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Doanh nghiệp	I. Bổ nhiệm và nhiệm kỳ của Ban Điều hành - HĐQT bổ nhiệm Ban Tổng Giám đốc (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc) , Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng. - Tổng Giám đốc bổ nhiệm cán bộ quản lý và Người điều hành khác IV. Bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Ban điều hành - Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Ban Tổng Giám đốc (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc) , Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng là do Hội đồng Quản trị quyết định.... - Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm, cách chức cán bộ quản lý và Người điều hành khác là do Tổng Giám đốc quyết định
6	Phụ lục IV Quy định trình tự , thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Doanh nghiệp	II- 1. Tiêu chuẩn tuyển chọn Tổng Giám đốc Bỏ tiêu chuẩn “ Tổng Giám đốc không được đồng thời làm Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác”